

Số: /KH-UBND

Sông Công, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH
Thực hiện công tác Dân số và Phát triển năm 2026
trên địa bàn phường Sông Công

Căn cứ Quyết định số 358/QĐ-UBND ngày 13/02/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên về điều chỉnh kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thái Nguyên năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân;

Căn cứ Chương trình hành động số 03-CTr/TU ngày 20/10/2025 của Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân;

Thực hiện Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 03/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về Thực hiện công tác Dân số và phát triển tỉnh Thái Nguyên năm 2026;

Để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ công tác Dân số và phát triển năm 2026, góp phần nâng cao chất lượng dân số, UBND phường Sông Công ban hành Kế hoạch hoạt động công tác Dân số và Phát triển năm 2026 trên địa bàn phường Sông Công, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Duy trì mức sinh thay thế; giảm tỷ số giới tính khi sinh, tận dụng hiệu quả cơ cấu dân số vàng; đẩy mạnh hoạt động chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, thích ứng với già hoá dân số; chú trọng giải quyết toàn diện, đồng bộ các vấn đề về quy mô, cơ cấu và nâng cao chất lượng dân số để góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của phường.

2. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương; nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị và Nhân dân trong công tác phối hợp triển khai thực hiện công tác dân số trong tình hình mới. Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp để triển khai đồng bộ, thống nhất, hiệu quả công tác dân số năm 2026 trên địa bàn phường, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của phường.

3. Bám sát các chủ trương, định hướng của Trung ương và của tỉnh; phân công rõ trách nhiệm cho từng cơ quan, đơn vị; gắn các chỉ tiêu công tác dân số

- Tiếp tục triển khai đồng bộ, toàn diện Chương trình truyền thông dân số đến năm 2030 trên địa bàn; nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, ban hành các cơ chế, chính sách về dân số; quan tâm chỉ đạo kiện toàn Ban Chỉ đạo công tác dân số và phát triển nhằm tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình triển khai các nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực dân số và phát triển.

- Thường xuyên rà soát, kịp thời kiện toàn tổ chức bộ máy làm công tác dân số trên địa bàn để góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính.

- Triển khai kịp thời, hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026-2035; giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030 theo hướng dẫn của các cơ quan quản lý, chủ trì thực hiện Chương trình.

b) Đơn vị thực hiện: UBND phường

c) Đơn vị phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội, Trạm Y tế và các cơ quan, đơn vị có liên quan

d) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2. Bảo đảm mức sinh thay thế

a) Nội dung:

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia, thực hiện thông qua các hình thức đa dạng, phù hợp với từng nhóm đối tượng như: Xây dựng các chuyên trang, chuyên đề; tổ chức các chương trình tọa đàm, giao lưu trực tuyến; đăng tải video clip, cung cấp các ấn phẩm tuyên truyền, vận động về điều chỉnh mức sinh phù hợp với điều kiện thực tế và đối tượng trên địa bàn... Trong đó, tập trung tuyên truyền Luật Dân số; Hướng dẫn số 15-HD/UBKTTW ngày 20/3/2025 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về sửa đổi, bổ sung Hướng dẫn số 05-HD/UBKTTW ngày 22/11/2022 về thực hiện một số điều trong Quy định số 69-QĐ/TW ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.

- Thực hiện tốt cuộc vận động mỗi gia đình, cặp vợ chồng sinh đủ hai con, nuôi dạy con tốt, xây dựng gia đình tiến bộ, hạnh phúc; nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành chính sách hỗ trợ, khuyến khích các cặp vợ chồng sinh đủ hai con, phụ nữ sinh đủ 02 con trước 35 tuổi.

- Tổ chức triển khai Chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình tại cơ sở gắn với nâng cao chất lượng dân số năm 2026, đồng thời đảm bảo phù hợp với điều kiện và nhu cầu thực tế.

b) Đơn vị thực hiện: Trạm Y tế.

c) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Từ quý II đến quý IV/2026.

3. Củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình

a) Nội dung:

- Thực hiện kịp thời, hiệu quả Quyết định số 134/QĐ-BYT ngày 19/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Phiếu giám sát tình hình cung cấp dịch vụ KHHGD của Trạm Y tế xã tại địa phương; Quyết định số 160/QĐ-CDS ngày 18/7/2024 của Cục trưởng Cục Dân số ban hành Phiếu giám sát cộng tác viên dân số về tuyên truyền, tư vấn và cung cấp biện pháp tránh thai tại cộng đồng.

- Ưu tiên đầu tư, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các cơ sở cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình (KHHGD); tăng cường công tác tư vấn, đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kỹ thuật nhằm đảm bảo duy trì và nâng cao chất lượng mạng lưới cung cấp dịch vụ KHHGD;

- Mở rộng các hình thức cung cấp phương tiện tránh thai (PTTT), dịch vụ KHHGD phù hợp cho các nhóm đối tượng tại các cơ sở y tế theo hướng thường xuyên, nhất là các loại hình cung cấp dịch vụ KHHGD thân thiện cho vị thành niên, thanh niên; tổ chức các chiến dịch, khám lưu động tại cộng đồng, chú trọng gói khám phụ khoa, dự phòng vô sinh, tầm soát sớm ung thư cổ tử cung cho các đối tượng khó tiếp cận, ở các địa bàn trọng điểm, cụm công nghiệp trên địa bàn.

- Duy trì, vận hành ổn định Hệ thống thông tin quản lý hậu cần PTTT và cung cấp dịch vụ KHHGD (LMIS).

b) Đơn vị thực hiện: Trạm Y tế.

c) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Từ quý II đến quý IV/2026.

4. Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh

a) Nội dung:

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra tại Quyết định số 1679/QĐ-TTg ngày 22/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030.

- Tổ chức truyền thông nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi về kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh phù hợp với tình hình thực tế; lồng ghép nội dung kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh vào hoạt động chuyên môn có liên quan của các cơ quan, đơn vị, tổ chức; đưa nội dung về mất cân bằng giới tính vào hương ước, quy ước của tổ dân phố...

- Tham gia tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, nâng cao ý thức của đội ngũ cán bộ ngành y - dân số, người cung cấp dịch vụ y tế có liên quan để không lạm dụng khoa học - công nghệ thực hiện các hành vi vi phạm quy định của pháp luật về kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh.

- Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi dưới mọi hình thức, thông báo tiết lộ, giới tính thai nhi (trừ trường hợp do Bộ trưởng Bộ Y tế quy định để phục vụ chẩn đoán và điều trị các bệnh liên quan đến giới tính). Thường xuyên tổ chức kiểm tra các cơ sở cung cấp dịch vụ siêu âm, nạo phá thai; các cơ sở sản xuất, kinh doanh sách, báo, văn hoá phẩm về thực hiện các quy định của pháp luật về nghiêm cấm tuyên truyền phổ biến phương pháp tạo giới tính thai nhi, lựa chọn giới tính thai nhi.

- Đẩy mạnh, triển khai các chiến dịch, sự kiện truyền thông nhằm nâng cao vai trò, vị thế của phụ nữ và trẻ em gái trong gia đình, cộng đồng và xã hội. Nghiên cứu, triển khai các mô hình hỗ trợ đối với gia đình sinh con một bé là gái, đặc biệt trong chăm sóc sức khỏe và bảo đảm an sinh cho người cao tuổi chỉ có con gái... nhằm tạo chuyển biến, thay đổi quan niệm tư duy “trọng nam”.

b) Đơn vị thực hiện: Trạm Y tế

c) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5. Mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh tật trước sinh và sơ sinh

a) Nội dung:

- Triển khai đồng bộ, toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh trên địa bàn phường đến năm 2030 theo quy định để góp phần nâng cao nhận thức của người dân và cộng đồng về vai trò, tầm quan trọng của việc tầm soát, chẩn đoán trước sinh, sơ sinh.

- Duy trì tư vấn sàng lọc trước sinh và sơ sinh tại các cơ sở y tế theo các Quyết định, Thông tư của Bộ trưởng Bộ Y tế.

- Tham gia các lớp đào tạo, tập huấn cung cấp kiến thức, kỹ năng chuyên môn về sàng lọc trước sinh và sơ sinh cho đối tượng y bác sỹ, người làm công tác dân số tại cơ sở.

b) Đơn vị thực hiện: Trạm Y tế

c) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

6. Tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn

- Triển khai cung cấp dịch vụ theo phân tuyến kỹ thuật về khám sức khỏe trước khi kết hôn thực hiện theo Quyết định số 3472/QĐ-BYT ngày 07/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế về hướng dẫn chuyên môn về tư vấn khám sức khỏe trước kết hôn.

- Tham gia các lớp đào tạo, tập huấn kỹ năng truyền thông, tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn và cho đối tượng y bác sỹ và người làm công

tác dân số; đẩy mạnh truyền thông, tư vấn tại cộng đồng và tổ chức hoạt động cung cấp dịch vụ tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn tại cơ sở.

- Tổ chức lồng ghép hoạt động truyền thông, nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi về tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn vào các hoạt động chuyên môn của cơ quan, đơn vị có liên quan bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế.

b) Đơn vị thực hiện: Trạm Y tế

c) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

7. Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

a) Nội dung:

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Quyết định số 1579/QĐ-TTg ngày 13/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030.

- Tổ chức các hoạt động chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng; cung cấp kiến thức, kỹ năng, tư vấn, hướng dẫn người cao tuổi tự chăm sóc sức khỏe; phát triển, duy trì hoạt động của câu lạc bộ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, lồng ghép nội dung chăm sóc sức khỏe người cao tuổi vào hoạt động của câu lạc bộ liên thế hệ và các loại hình câu lạc bộ khác của người cao tuổi; duy trì, phát triển, mạng lưới tình nguyện viên, người tham gia chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; lồng ghép nội dung chăm sóc sức khỏe người cao tuổi vào các nội dung, hoạt động khác của người cao tuổi.

- Tham gia các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, thích ứng với già hóa dân số.

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người cao tuổi; tổ chức chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ khám sức khỏe định kỳ, sàng lọc một số bệnh thường gặp ở người cao tuổi, lập hồ sơ theo dõi sức khỏe cho người cao tuổi.

- Xây dựng, phát triển các loại hình chăm sóc sức khỏe, chăm sóc người cao tuổi tại nhà/tại cộng đồng theo hình thức phù hợp; tiến tới xã hội hóa thực hiện nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi. Ứng dụng công nghệ thông tin vào dịch vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

b) Đơn vị thực hiện: Phòng Văn hóa - Xã hội; Trạm Y tế; Hội Người cao tuổi phường

c) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

8. củng cố và phát triển hệ thống thông tin chuyên ngành dân số

a) Nội dung:

- Thực hiện hiệu quả Quyết định số 2259/QĐ-TTg ngày 30/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ: Phê duyệt Chương trình Củng cố và phát triển hệ thống thông tin chuyên ngành dân số đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục thu thập, cập nhật thông tin dân số vào sổ A0 và kho dữ liệu chuyên ngành dân số; duy trì, vận hành, quản trị, khai thác thông tin số liệu, hiện đại hóa kho dữ liệu chuyên ngành dân số các cấp để phục vụ công tác tổng hợp, phân tích và lập báo cáo thống kê chuyên ngành dân số.

- Thường xuyên rà soát, đối chiếu dữ liệu trong kho dữ liệu chuyên ngành dân số và kiểm tra, giám sát, thẩm định thông tin số liệu chuyên ngành.

b) Đơn vị chủ trì, thực hiện: Trạm Y tế.

c) Đơn vị phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội, phường và các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện công tác dân số và phát triển phường Sông công năm 2026 được bố trí từ: Nguồn ngân sách Nhà nước đảm bảo theo phân cấp hiện hành; Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026-2035; nguồn xã hội hóa, nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hoá - Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn phường tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch.

- Phối hợp Trạm Y tế phường tổ chức triển khai các nhiệm vụ theo kế hoạch; Tham mưu cho UBND phường giao nhiệm vụ cho từng tổ dân phố gắn liền với các kế hoạch, chương trình, đề án bảo đảm hoàn thành các chỉ tiêu, kế hoạch về dân số trên địa bàn phường.

- Tăng cường các hoạt động hướng dẫn lồng ghép các nội dung về công tác dân số trong tình hình mới với công tác gia đình và xây dựng đời sống văn hóa cơ sở; phát huy vai trò của hương ước, quy ước cộng đồng, dòng tộc và các hoạt động văn hóa, văn nghệ trong tuyên truyền, vận động thực hiện chính sách dân số.

- Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc các đơn vị phối hợp thực hiện, đảm bảo triển khai có hiệu quả và hoàn thành các chỉ tiêu, kế hoạch được giao.

- Tham mưu đề xuất UBND phường tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá các hoạt động công tác dân số năm 2026.

2. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị: Trên cơ sở đề xuất nhu cầu kinh

phí triển khai thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan đơn vị, tham mưu UBND phường bố trí kinh phí triển khai thực hiện theo phân cấp ngân sách và đảm bảo phù hợp theo các quy định của pháp luật.

3. Trạm Y tế phường

- Phối hợp với phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu UBND phường ban hành Kế hoạch thực hiện công tác dân số và phát triển năm 2026, phối hợp tham mưu UBND phường giao chỉ tiêu kế hoạch công tác dân số và phát triển trên địa bàn.

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai các hoạt động chuyên môn cụ thể; đẩy mạnh các hoạt động truyền thông dân số và chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, KHHGD và nâng cao chất lượng dân số khám sức khỏe định kỳ cho người cao tuổi.

- Lập dự toán kinh phí, báo cáo UBND phường bố trí kinh phí để thực hiện.

- Thực hiện thống kê, báo cáo công tác dân số về Sở Y tế và UBND phường theo quy định.

4. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn: Thường xuyên đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục về dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản, giới tính, tăng cường giáo dục thể chất, nâng cao thể lực của học sinh; lồng ghép đưa nội dung giáo dục dân số và phát triển vào chương trình giáo dục trong và ngoài nhà trường.

5. Trung tâm dịch vụ tổng hợp

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác dân số trên phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền các nội dung về Dân số và Phát triển, bao gồm: duy trì mức sinh hợp lý; giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh; nâng cao chất lượng dân số; chăm sóc sức khỏe sinh sản; thích ứng với già hóa dân số.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội

- Tuyên truyền, vận động các cán bộ, hội viên, đoàn viên và Nhân dân tham gia thực hiện chính sách pháp luật về dân số; tham gia góp ý xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách liên quan.

- Phối hợp lồng ghép nội dung công tác dân số và phát triển với các cuộc vận động, phong trào do Ủy ban MTTQ Việt Nam phường phát động; thực hiện giám sát và phản biện xã hội đối với việc tổ chức thực hiện công tác dân số nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện công tác dân số trên địa bàn. Đồng thời, giám sát việc thực hiện chính sách, chế độ liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của Nhân dân trong lĩnh vực dân số.

7. Đề nghị Trường Chính trị phường Sông Công: Lồng ghép các nội dung về công tác dân số và phát triển vào chương trình bồi dưỡng, tập huấn...cho phù hợp.

Trên đây là kế hoạch thực hiện công tác Dân số và Phát triển năm 2026 trên địa bàn phường Sông Công. Trong quá trình tổ chức thực hiện có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị báo cáo về UBND phường (*qua phòng Văn hóa - Xã hội*) xem xét, kịp thời bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
 - Lãnh đạo UBND phường;
 - Ủy ban MTTQ phường;
 - Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị;
 - Trang Thông tin điện tử phường;
 - Lưu: VT.VHXH (.....b).
- Thuyctt

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trịnh Đạt Dũng